

KẾ HOẠCH

Phát động phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2026 của UBND tỉnh Gia Lai Phát động phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 80/KH-SYT ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Sở Y tế tỉnh Gia Lai về Phát động phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính ngành Y tế tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính của đơn vị giai đoạn 2026 - 2030 (sau đây gọi chung là Phong trào thi đua), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Huy động tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo của đội ngũ viên chức, người lao động trong đơn vị thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính ngành Y tế dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, kiến tạo, phục vụ; nâng cao trách nhiệm giải trình; lấy người dân, người bệnh làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, người bệnh làm thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong thực hiện công tác cải cách hành chính, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành Y tế; góp phần nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Kết hợp chặt chẽ phong trào thi đua cải cách hành chính với phong trào thi đua yêu nước của ngành Y tế; tổ chức sơ kết hằng năm, tổng kết giai đoạn 2026 - 2030 gắn với khen thưởng kịp thời, chính xác, tạo động lực lan tỏa sâu rộng trong toàn đơn vị.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua phải được triển khai rộng khắp, thường xuyên, liên tục, thu hút đông đảo viên chức, người lao động trong toàn ngành tham gia; đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu cải cách hành chính của đơn vị giai đoạn 2026 - 2030.

- Việc bình xét, khen thưởng phải đảm bảo đúng quy định, công khai, minh bạch, khách quan; lựa chọn các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có nhiều đổi mới, sáng tạo, có tác động lan tỏa trong đơn vị.

- Gắn kết chặt chẽ giữa kết quả phong trào thi đua với kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Đối tượng

- a) Tập thể: Các phòng, phòng thuộc Trung tâm.
- b) Cá nhân: Viên chức, người lao động toàn đơn vị.

2. Nội dung thi đua

a) Thi đua nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính; tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện phương châm “kỷ cương đi trước - nguồn lực đi cùng - kết quả là thước đo”, bảo đảm “6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền” trong triển khai nhiệm vụ.

- Gắn kết quả thực hiện phong trào thi đua với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân và người đứng đầu đơn vị.

b) Thi đua thực hiện các nhiệm vụ cải cách thể chế

- Nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực y tế đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, chất lượng và tiến độ theo quy định (đạt 100%).

- Tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các văn bản không còn phù hợp, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật ngành y tế.

- Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực y tế.

c) Thi đua đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Công bố, công khai kịp thời 100% thủ tục hành chính.

- Đơn giản hóa thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính liên quan đến sản xuất, kinh doanh.

- Triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính; nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến.

- Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 90%.

- Đẩy mạnh việc khai thác, sử dụng thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính mà các thông tin trong thành phần hồ sơ đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố và được tích hợp, kết nối trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

d) Thi đua cải cách tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế.

- Tổ chức triển khai hiệu quả các đề án, kế hoạch phát triển hệ thống y tế tỉnh Gia Lai đến năm 2030.

- Tham mưu sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy ngành y tế tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các đề án trọng tâm như: phát triển nguồn nhân lực y tế; luân phiên, luân chuyển bác sĩ về cơ sở; đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế.

đ) Thi đua cải cách chế độ công vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ y tế.

- Xây dựng đội ngũ viên chức của đơn vị có phẩm chất, năng lực, chuyên nghiệp, tận tụy phục vụ Nhân dân.

- Thực hiện tốt quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ người bệnh theo phương châm “Lương y phải như từ mẫu”.

- Tăng cường kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ y tế.

e) Thi đua cải cách tài chính công

- Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị theo quy định của Chính phủ (đạt 100%).

- Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công, trang thiết bị y tế.

- Tăng cường công khai, minh bạch tài chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong quản lý tài chính.

g) Thi đua đẩy mạnh chuyển đổi số trong đơn vị

- Triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số y tế tỉnh Gia Lai đến năm 2030.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, khám chữa bệnh và cải cách hành chính.

h) Thi đua nâng cao các chỉ số cải cách hành chính và chỉ số phục vụ người dân

- Phấn đấu chỉ số PAR INDEX, SIPAS của ngành Y tế đạt mức “Xuất sắc” (trên 90%).

- Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp (Chỉ số 766) đạt trên 90 điểm.

- Tỷ lệ hài lòng của người bệnh tại cơ sở y tế đạt 90% trở lên.

- Gắn kết quả thi đua với cải thiện thứ hạng các chỉ số đánh giá của tỉnh.

i) Thi đua đổi mới sáng tạo, đề xuất sáng kiến cải cách hành chính

- Khuyến khích viên chức đề xuất sáng kiến, giải pháp cải cách hành chính có tính khả thi, hiệu quả cao.

- Nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong toàn ngành.
- Ứng dụng công nghệ, cải tiến quy trình khám chữa bệnh, giảm thời gian chờ đợi của người bệnh.

k) Thi đua công tác tuyên truyền, truyền thông về cải cách hành chính

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về cải cách hành chính trong đơn vị.
- Tăng cường truyền thông về dịch vụ công trực tuyến, chuyển đổi số y tế.
- Phát hiện, biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong thực hiện cải cách hành chính.

III. HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Khen thưởng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh

1.1. Hình thức khen thưởng

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho các tập thể, cá nhân thuộc ngành Y tế có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện phong trào thi đua cải cách hành chính giai đoạn 2026 - 2030 hoặc hằng năm.

1.2. Tiêu chuẩn khen thưởng

a) Đối với tập thể

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và quy định của ngành Y tế. Hoàn thành tốt và vượt các chỉ tiêu cải cách hành chính được giao.

- Trong giai đoạn 2026 - 2030 có từ 03 năm có kết quả đánh giá Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) xếp hạng 03 vị trí cao nhất và phải đạt từ 90% trở lên; Chỉ số đánh giá Chuyển đổi số (DTI) tăng điểm so với năm trước liền kề; đối với cơ quan thuộc đối tượng đánh giá của Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành và địa phương (DCCI) phải đạt từ loại Tốt trở lên; chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp thuộc nhóm 03 cơ quan có điểm đánh giá cao nhất và xếp hạng “Xuất sắc” (các chỉ số nêu trên chỉ áp dụng đối với cơ quan thuộc đối tượng đánh giá).

- Có sáng kiến hoặc giải pháp trong công tác cải cách hành chính mang tính mới, có thể nhân rộng triển khai áp dụng trong thực tiễn, tạo sự đột phá trong công tác cải cách hành chính của tỉnh, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Hoàn thành trước thời hạn ít nhất 01 nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh, cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Đối với cá nhân

- Có nhiều thành tích xuất sắc, đột xuất, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo, hiệu quả trong công tác tham mưu, thực hiện cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương, được cấp có thẩm quyền công nhận, đạt 01 trong các điều kiện sau:

- Cá nhân trực tiếp theo dõi, lãnh đạo, điều hành về công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị trong giai đoạn 2026 - 2030 có từ 03 năm có kết quả đánh giá Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số đo lường sự hài lòng

của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt từ 90% trở lên; Chỉ số đánh giá Chuyển đổi số (DTI) tăng điểm so với năm trước liền kề; đối với cơ quan thuộc đối tượng đánh giá của Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành và địa phương (DCCI) phải đạt từ loại Tốt trở lên; chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp thuộc nhóm xếp hạng “Xuất sắc” (các chỉ số nêu trên chỉ áp dụng đối với cơ quan thuộc đối tượng đánh giá).

- Cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong tham mưu thực hiện các nội dung thi đua về cải cách hành chính Nhà nước, được cơ quan, đơn vị xét chọn, đề xuất. Trong giai đoạn 2026-2030, có ít nhất 01 lần được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen hoặc 02 lần được người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương tặng Giấy khen về công tác cải cách hành chính.

- Cá nhân có sáng kiến được công nhận và áp dụng trong thực tế mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác cải cách hành chính Nhà nước, có phạm vi lan tỏa trên địa bàn tỉnh.

2. Khen thưởng thuộc thẩm quyền của Sở Y tế

2.1. Hình thức khen thưởng

- a) Giấy khen của Giám đốc Sở Y tế được tặng cho các tập thể, cá nhân thuộc ngành Y tế có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua.

- b) Thủ trưởng đơn vị căn cứ tình hình thực tế xem xét, quyết định khen thưởng theo thẩm quyền.

2.2. Tiêu chuẩn khen thưởng

- a) Đối với tập thể

- Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của ngành. Hoàn thành tốt và vượt các chỉ tiêu cải cách hành chính được giao.

- Trong giai đoạn xét khen thưởng có ít nhất 03 năm đạt Chỉ số cải cách hành chính đạt từ 90% trở lên; Chỉ số hài lòng của người dân, người bệnh đạt từ 90% trở lên; Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp (Chỉ số 766) đạt trên 90 điểm. Có kết quả nổi bật trong giải quyết thủ tục hành chính, chuyển đổi số và cải tiến quy trình chuyên môn.

- Có ít nhất 01 sáng kiến, mô hình cải cách hành chính hiệu quả được áp dụng và nhân rộng.

- Hoàn thành trước thời hạn ít nhất 01 nhiệm vụ cải cách hành chính.

- b) Đối với cá nhân

- Gương mẫu chấp hành quy định; có thành tích tiêu biểu trong thực hiện cải cách hành chính.

- Đáp ứng một trong các điều kiện: Có sáng kiến cải cách hành chính được công nhận và áp dụng hiệu quả; Trong giai đoạn có ít nhất 01 lần được tặng Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc 02 lần được tặng Giấy khen của Sở Y tế; Đối với cán bộ quản lý, đơn vị phụ trách có kết quả cải cách hành chính được cải thiện qua các năm.

IV. QUY TRÌNH, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Quy trình xét khen thưởng

a) Lãnh đạo đơn vị tổ chức đánh giá, họp bình xét thi đua, lập hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Sở Y tế.

b) Phòng Tổ chức - Hành chính tổng hợp, thẩm định hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền xem xét.

c) Giám đốc Trung tâm trình cấp có thẩm quyền đối với các trường hợp đề nghị Giấy khen Sở Y tế; Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

a) Hồ sơ gồm 02 bộ bản chính kèm file điện tử, bao gồm: Tờ trình đề nghị khen thưởng; Biên bản họp xét thi đua, khen thưởng; Báo cáo thành tích thực hiện theo quy định tại Phụ lục Nghị định số 152/2025/NĐ-CP của Chính phủ; Tài liệu minh chứng; Quyết định công nhận sáng kiến (nếu có).

b) Thời gian gửi hồ sơ:

Đối với đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng: gửi về Sở Y tế trước ngày 10 tháng 3 hằng năm; Sở Y tế tổng hợp, gửi Sở Nội vụ trước ngày 15 tháng 3 hằng năm; Khen thưởng cấp Sở thực hiện theo kế hoạch hằng năm.

3. Kinh phí khen thưởng

Thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức - Hành chính

a) Chịu trách nhiệm giúp lãnh đạo Trung tâm theo dõi, đôn đốc các khoa, phòng thuộc đơn vị thực hiện Kế hoạch này; căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tại đơn vị đảm bảo phù hợp, hiệu quả.

b) Tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua bảo đảm thiết thực, hiệu quả; gắn kết quả thực hiện phong trào với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân và người đứng đầu.

c) Thực hiện việc tự đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, đúng quy định; lập hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Sở Y tế theo quy định.

d) Chủ động phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả trong cải cách hành chính; kịp thời đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

2. Các khoa, phòng thuộc Trung tâm

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì tham mưu triển khai các nội dung cải cách hành chính thuộc lĩnh vực phụ trách; hướng dẫn, kiểm tra trong quá trình tổ chức thực hiện.

b) Chủ động đề xuất các sáng kiến, giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính; phối hợp với Phòng Tổ chức - Hành chính trong việc theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua.

c) Thực hiện việc tự đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, đúng quy định; lập hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Phòng Tổ chức - Hành chính theo quy định.

d) Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

a) Tăng cường công tác kiểm tra việc triển khai thực hiện phong trào thi đua cải cách hành chính tại đơn vị.

b) Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính và công tác thi đua, khen thưởng.

c) Gắn kết quả kiểm tra, giám sát với đánh giá thi đua, xếp loại chất lượng hằng năm của tập thể, cá nhân.

4. Công tác tuyên truyền

a) Đẩy mạnh tuyên truyền về nội dung, ý nghĩa, kết quả phong trào thi đua cải cách hành chính bằng nhiều hình thức phù hợp.

b) Kịp thời biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến; nhân rộng các mô hình, sáng kiến, giải pháp hiệu quả trong đơn vị.

c) Tăng cường truyền thông về cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số y tế, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, người bệnh.

5. Chế độ báo cáo

a) Các khoa, phòng thuộc Trung tâm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (6 tháng, năm) hoặc đột xuất theo yêu cầu về tình hình, kết quả thực hiện phong trào thi đua.

b) Phòng Tổ chức - Hành chính có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Giám đốc Trung tâm và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Phát động phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các khoa, phòng và kịp thời phản ánh về Phòng Tổ chức - Hành chính để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Trung tâm xem xét, chỉ đạo./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Sở Y tế (báo cáo);
- Lãnh đạo TTKSBT;
- Các khoa, phòng thuộc TTKSBT;
- Lưu: VT, TCHC.

Nguyễn Thanh Truyền